

**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH**  
**HOA BINH RUBBER JOINT STOCK COMPANY**  
Áp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu  
Tel: (0254) 3872104 - Fax: (0254) 3873495  
E-mail: [horuco@horuco.com.vn](mailto:horuco@horuco.com.vn) - Website: <http://www.horuco.com.vn>



**TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**THƯỜNG NIÊN 2020**



*Ngày tháng 5 năm 2020*

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>
7:00	Thủ tục xác nhận danh sách cổ đông dự Đại hội
8:00	• Chào cờ - Tuyên bố lý do - Thông qua Quy chế, Quy định đại hội
8:15	1. Giới thiệu Chủ tọa, Ban kiểm soát Đại hội
8:20	2. Thông qua chương trình làm việc
8:25	3. Báo cáo thẩm định tư cách Đại biểu
8:30	4. Khai mạc Đại hội
8:35	5. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019
8:45	6. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019
8:55	7. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019; Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
9:10	8. Thông qua các Tờ trình : - Tờ trình phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2020. - Tờ trình về việc miễn nhiệm và đề cử bầu bổ sung HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2017-2022. - Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020.
9:25	<b>* Thảo luận</b>
9:40	9. Thông qua Tờ trình giới thiệu Ban kiểm phiếu (biểu quyết)
9:45	10. Biểu quyết nội dung các báo cáo và các Tờ trình xin ý kiến Đại hội
10:00	11. Bầu cử TV HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2017-2022 - Báo cáo danh sách đề cử bầu bổ sung TV HĐQT - BKS - Thông qua thể lệ bầu cử (tài liệu); tiến hành bầu cử
10:15	12. Phát biểu của Lãnh đạo cấp trên
10:30	13. Tiếp thu ý kiến
10:35	14. Công bố kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử
10:45	15. Thông qua Biên bản - NQ Đại hội (biểu quyết)
10:55	16. Bế mạc Đại hội.
11:00	17. Chào cờ bế mạc.

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

### **Điều 1: Những quy định chung**

1. Quy chế làm việc này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (sau đây viết tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

### **Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội**

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tọa Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội:
  - Chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
  - Hướng dẫn các đại biểu thảo luận.
  - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
  - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội**

1. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Thư ký Đại hội, Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Thư ký:
  - Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
  - Hỗ trợ Chủ tọa Đại hội công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa Đại hội gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
  - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu Đại hội**

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.
  - Tổ chức kiểm phiếu.
  - Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội.
  - Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

## **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông là các thành viên Ban kiểm soát đương nhiệm. Ban kiểm tra tư cách cổ đông Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội**

1. Điều kiện tham dự: Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng (13/3/2020) được quyền tham dự Đại hội.

### **2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội**

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, CCCD, hộ chiếu, ... ) và thư mời để kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận thẻ biểu quyết có ghi tổng số cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, nếu cổ đông ra ngoài hội trường phải báo cho Ban tổ chức biết.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa Đại hội cho phép.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội.

- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để chờ những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

## **Điều 7. Tiến hành đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông ngày đăng ký cuối cùng 13/3/2020 ( theo Khoản 1 - Điều 141- Luật Doanh nghiệp)

## **Điều 8. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành công**

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất.

Cuộc họp của Đại hội lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của

Điều này thi được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.

#### **Điều 9. Phát biểu ý kiến trong Đại hội**

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa Đại hội. Khi phát biểu hoặc can tranh luận thì giơ tay, khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới được phát biểu; nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

#### **Điều 10. Thẻ lệ biểu quyết**

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết, thông qua mỗi nội dung bằng cách giơ thẻ.

2. Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

3. Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi đạt tỷ lệ ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 144 Luật Doanh nghiệp phải đạt tỷ lệ ít nhất 65% (loại cổ phần, thay đổi ngành nghề kinh doanh, cơ cấu tổ chức, dự án đầu tư có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên, tổ chức lại hoặc giải thể công ty).

#### **Điều 11. Biên bản Đại hội**

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

#### **Điều 12: Điều khoản thi hành**

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Hòa Bình năm 2020. Quy chế này gồm 12 điều, có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

Kính trình Đại hội xem xét để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân theo các qui định của pháp luật và Điều lệ của Công ty./.

*Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020*

**BAN TỔ CHỨC**

**QUY ĐỊNH ĐỀ CỬ - ỨNG CỬ - BẦU CỬ BỔ SUNG HĐQT - BKS  
NHIỆM KỲ 2017 – 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Việc bầu bổ sung thành viên Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) - Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2017 – 2022 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 được quy định như sau :

**I. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội:**

- Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử.
- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử TV HĐQT - BKS.
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

**II. Quy định đề cử, ứng cử TV Hội Đồng Quản Trị - BKS:**

- Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT : 01 người.
- Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS : 02 người.
- Nhiệm kỳ: 2017 - 2022
- Số lượng ứng cử viên : Không hạn chế theo quy định tại Điều lệ Công ty

**1. Quyền đề cử, ứng cử :**

- Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT thực hiện theo Điều 25 - Điều lệ Công ty
- Ứng cử, đề cử thành viên BKS thực hiện theo Điều 36 - Điều lệ Công ty

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết từ 5% trở lên để đề cử các ứng viên HĐQT - BKS.

**2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên HĐQT:**

Ứng cử viên tham gia HĐQT công ty phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo Điều 151 - Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
- c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng không quá 5 công ty.

**3. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm soát:**

Ứng cử viên tham gia BKS phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 164 Luật doanh nghiệp số 68/2014):

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

c) Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

d) Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

\* Những người không được làm thành viên HĐQT-BKS:

- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.

### **III. Cách thức bầu cử:**

- Phiếu bầu cử thành viên HĐQT – BKS sẽ do Ban tổ chức đại hội phát cho các cổ đông đến tham dự tại Đại hội.

- Cổ đông không thực hiện bằng cách gạch tên mà bằng cách *ghi rõ số phiếu bầu* của mình vào cột tương ứng trên Phiếu bầu cử.

#### **Phiếu bầu hợp lệ:**

- Là phiếu bầu do Ban tổ chức đại hội phát ra, có mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu (đồng thời có ghi tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên).

- Tổng số phiếu bầu cho ứng viên tín nhiệm bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết.

#### **Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:**

- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, ghi thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Tổng số phiếu bầu cho ứng viên tín nhiệm lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết.

#### **- Việc kiểm phiếu:**

+ Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (thành viên Ban kiểm soát).

+ Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa đại hội giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

### **IV. Nguyên tắc trúng cử:**

Người trúng cử thành viên HĐQT - BKS được xác định theo số phiếu bầu của ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến đủ số lượng cần bầu.

### **V. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT - BKS :**

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT - BKS bao gồm :

- Đơn ứng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền.

- Giấy đề cử (nếu tổ chức, nhóm cổ đông đề cử ứng viên)

- Giấy xác nhận của Công ty chứng khoán, là cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (nếu tổ chức, nhóm cổ đông đề cử ứng viên).

- *Bản sao (có công chứng, chứng thực) các giấy tờ sau :*

+ Giấy CMND/căn cước công dân (hoặc hộ chiếu nếu là Việt kiều hoặc người nước ngoài).

+ Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

- **Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử xin gửi về địa chỉ:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH**

Áp 7, xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tel : (0254) 3872104 - fax : (0254)3873.495

E-mail : [horuco@horuco.com.vn](mailto:horuco@horuco.com.vn)

Người liên hệ: Bánh Mạnh Đức (0913.668.652)

- Thời hạn gửi hồ sơ đề cử, ứng cử: trước 02 (hai) ngày tổ chức Đại hội.

*Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020*

**BAN TỔ CHỨC**



**QUY ĐỊNH BIỂU QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình;

Ban Tổ chức Đại hội phổ biến quy định biểu quyết trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau :

**1. Xác định ý nghĩa :**

Biểu quyết đồng ý và thông qua hoặc không đồng ý thông qua các báo cáo đã được trình bày trong Đại hội.

**2. Quyền biểu quyết:**

2.1. Quyền biểu quyết được thực hiện theo vốn cổ đông. Các cổ đông biểu quyết theo số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền.

2.2. Đối tượng có quyền tham gia biểu quyết là toàn thể cổ đông (hoặc người được cổ đông ủy quyền hợp lệ) của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.

2.3 Cổ đông có thể gửi Phiếu biểu quyết trực tiếp đến Ban Tổ chức Đại hội hoặc gửi qua bưu điện, qua fax hoặc mail về Công ty trước khi kết thúc Đại hội. Phiếu biểu quyết có thể tải từ website Công ty (Phiếu biểu quyết được gửi kèm thư mời).

**3. Nguyên tắc biểu quyết:**

Một cổ đông không được phép biểu quyết 02 (hai) lần trong cùng một nội dung cần biểu quyết.

**4. Cách thức biểu quyết tại Đại hội:**

Khi biểu quyết thông qua, cổ đông cầm thẻ cổ đông (được phát trước) giơ lên cao để Ban kiểm phiếu làm nhiệm vụ, sau đó đánh dấu x vào ô tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến; ký và ghi rõ tên; Ban kiểm phiếu sẽ thu lại thẻ biểu quyết để lưu hồ sơ.

*Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020*

**BAN TỔ CHỨC**

Số: /BC-CSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH

### I. Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình tài chính năm 2019:

- Năm 2019 thị trường cao su tiếp tục gặp nhiều khó khăn do lượng tồn kho nhiều, nhu cầu tiêu thụ cao su của thế giới chậm, giá cao su vẫn đang ở mức thấp làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

- Tình hình thời tiết diễn biến bất lợi, tình trạng khô hạn đầu năm kéo dài, chất lượng vườn cây thấp do thô nướng, ... Bên cạnh đó, tình hình lao động trên địa bàn có xu hướng chuyển dịch sang khu vực công nghiệp, dịch vụ nên công nhân nghỉ việc nhiều, thiếu lao động làm ảnh hưởng đến việc khai thác sản lượng của Công ty.

- Các dự án đầu tư ngoài doanh nghiệp thu lợi nhuận thấp, trong khi đó Công ty phải vay vốn ngân hàng để đầu tư XDCB (chăm sóc cao su tái canh), chi phí tiền lãi phải trả trong năm cao, Công ty gặp khó khăn về tài chính.

### II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Diện tích cao su khai thác 2.427 ha.

- Sản lượng cao su khai thác 2.351 tấn, đạt 84% kế hoạch.

- Năng suất bình quân vườn cây khai thác 0,97 tấn/ha.

- Sản lượng cao su thu mua 3.052 tấn, đạt 203% so với kế hoạch.

- Sản lượng cao su tiêu thụ 4.853,37 tấn, đạt 112,87% so với kế hoạch.

\* Tổng doanh thu 210.115 triệu đồng, đạt 135% kế hoạch (trong đó: doanh thu cao su 155.943 triệu đồng). Tổng doanh thu cao hơn năm trước 19.146 triệu đồng, tương ứng tăng 10%.

\* Lợi nhuận trước thuế 7.842 triệu đồng, đạt 218% kế hoạch năm, thấp hơn năm trước 1.071 triệu đồng, tương ứng giảm 12%. Lợi nhuận năm 2019 giảm so với năm 2018 do sản lượng giảm và giá bán cao su giảm.

\* Lợi nhuận sau thuế 7.729 triệu đồng, đạt 263% kế hoạch năm, thấp hơn năm trước 236 triệu đồng, tương ứng giảm 3%.

### III. Đầu tư Xây dựng cơ bản và đầu tư tài chính :

1. Đầu tư XDCB : 22.042 triệu đồng, đạt 96,58% kế hoạch

- Xây lắp : 8.850 triệu đồng, đạt 84,27% kế hoạch

- Thiết bị : 1.132 triệu đồng, đạt 62,20% kế hoạch

- Trả lãi vay XDCB : 12.060 triệu đồng, đạt 114,86% kế hoạch

**2. Trả nợ ngân hàng :** 11.292 triệu đồng, đạt **100,92%** kế hoạch

**3. Đầu tư tài chính dài hạn:**

**3.1 Đầu tư tài chính dài hạn ngoài doanh nghiệp :**

Tổng vốn đã đầu tư tài chính ngoài doanh nghiệp đầu năm là **243.235** triệu đồng.

Trong năm 2019, Công ty không đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp, Công ty tiếp tục thực hiện thoái vốn tại Công ty cổ phần thủy hải sản An Phú, thu hồi vốn đợt 2 được **4.730** triệu đồng. Như vậy, trong 2 năm (2018 và 2019) Công ty đã hoàn tất việc thoái vốn tại Công ty cổ phần thủy hải sản An Phú, thu hồi được **11.533** triệu đồng.

Tổng vốn đầu tư tài chính ngoài doanh nghiệp cuối năm là **238.505** triệu đồng, trong đó:

<b>Góp vốn các doanh nghiệp trong nước:</b>	<b>34.254.631.057 đồng</b>
- Công ty cổ phần cao su Lai Châu :	31.162.031.057 đồng
- Công ty CP Xây dựng - Cao su Đồng Nai :	2.492.600.000 đồng
- Góp vốn Công ty CP địa ốc MB :	600.000.000 đồng
<b>Góp vốn đầu tư trồng cao su ở nước ngoài :</b>	<b>204.250.000.000 đồng</b>
- Công ty cổ phần cao su Bà Rịa - Kampong Thom :	95.000.000.000 đồng
- Công ty cổ phần cao su Việt Lào:	109.250.000.000 đồng

Công ty đang tiếp tục liên hệ với Tập đoàn và các đơn vị liên quan để tiếp tục thoái vốn các dự án đầu tư bên ngoài.

**3.2 Các dự án liên kết đầu tư kinh doanh tại Công ty :**

Hiện nay đang thực hiện các thủ tục đề xin điều chỉnh quy hoạch đất giai đoạn 2016-2021 và đến năm 2030. Sau khi được phê duyệt điều chỉnh quy hoạch đất sẽ trình phê duyệt các dự án liên kết đầu tư Khu Công nghiệp - Dịch vụ - Tái định cư và các dự án Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

**IV. Tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2019:**

- Tổng tài sản **1.058.627.912.750** đồng, so với đầu năm tăng **25,94%**; trong đó : tài sản ngắn hạn **298.016.271.293** đồng (tỷ lệ **28,15%** so với tổng tài sản), tài sản dài hạn **760.611.641.457** đồng (tỷ lệ **71,85%** so với tổng tài sản);

- Tổng nguồn vốn **1.058.627.912.750** đồng, so với đầu năm tăng **25,94%**; trong đó: nợ phải trả **522.775.765.963** đồng (tỷ lệ **49,38%** so với tổng nguồn vốn), nguồn vốn chủ sở hữu **535.852.146.787** đồng (tỷ lệ **50,62%** so với tổng nguồn vốn).

Giá trị sổ sách kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2019 đạt **35.046** đồng/cổ phiếu, cao hơn năm trước **7.219** đồng/cổ phiếu.

**V. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh năm 2019:**

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu đạt **3,68%**; thấp hơn năm trước **0,49%**;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản đạt **0,73%**; thấp hơn năm trước **0,22%**;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân 0,82%; thấp hơn năm trước 0,68%;

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) 256 đồng, thấp hơn năm trước 08 đồng, tương ứng thấp hơn 3,03 %.

#### **VI. Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019**

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán gồm có : Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty đã được công bố thông tin theo quy định.

**Ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam - Đơn vị kiểm toán độc lập như sau :**

*" Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. "*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định./.

#### **Nơi nhận :**

- HĐQT công ty;
- Cổ đông công ty;
- Lưu : VT, TCHC

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Võ Bảo**

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 về việc hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2004 đã sửa đổi, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/4/2019;

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát tại Điều lệ Công ty cổ phần cao su Hòa Bình;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần cao su Hòa Bình Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả giám sát hoạt động và tài chính của Công ty và đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông trong năm 2019 như sau:

### **1. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Từ đầu năm Ban kiểm soát lập kế hoạch kiểm tra – giám sát chi tiết nhiệm vụ cho từng quý, có sự phân công của từng thành viên Ban kiểm soát nhằm đạt được kết quả kiểm tra - giám sát chính xác và khách quan.

- Định kỳ hàng quý và cả năm Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra – giám sát theo chương trình kế hoạch về hoạt động sản xuất kinh doanh, soát xét Báo cáo tài chính của Công ty, xem xét các báo cáo và thư quản lý của tổ chức kiểm toán, kiểm tra - giám sát các dự án đầu tư; sau đợt kiểm tra – giám sát đều Báo cáo gửi Hội đồng quản trị và định kỳ 6 tháng và cả năm Báo cáo tổng kết được gửi đến Ban kiểm soát Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam.

### **2. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty:**

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đúng định hướng phát triển Công ty. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều triệu tập các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và có tham dự của Ban kiểm soát, Trưởng các phòng chức năng Công ty. Những cuộc họp lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy chế và phù hợp với Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị tổ chức, duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ bằng hình thức tập trung, chủ yếu bàn về việc thực hiện tốt các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng

quý và năm, chiến lược phát triển của Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, bám sát các mục tiêu, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Định hướng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cụ thể, sự thống nhất cao của từng thành viên Hội đồng quản trị, ra Nghị quyết và Quyết định phù hợp với từng thời điểm của tình hình thực tế, tuân thủ theo pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

- Ban Tổng giám đốc duy trì thường xuyên lịch họp giao ban hàng tháng, thành phần tham dự gồm Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng ban chức năng, Ban điều hành 6 Đội sản xuất, Giám đốc Nhà máy chế biến và đại diện Công đoàn, Đoàn thanh niên, đồng thời mời Ban kiểm soát tham dự. Nội dung cuộc họp tập trung vào báo cáo kết quả thực hiện trong tháng trước và đề ra nhiệm vụ, kế hoạch của tháng tiếp theo, giải quyết tháo gỡ vướng mắc khó khăn cho từng đơn vị trực thuộc, xử lý kịp thời và đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong cuộc họp;

- Ban Tổng giám đốc căn cứ Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, triển khai nhiệm vụ một cách kịp thời, ứng xử linh hoạt để đạt kết quả cao nhất, áp dụng nhiều biện pháp tích cực, định kỳ tổ chức đối thoại với người lao động, tuyên truyền giải thích tình hình sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn hiện nay để người lao động cùng chia sẻ.

### **3. Kết quả sản xuất kinh doanh:**

Ban Kiểm soát thống nhất với các chỉ tiêu trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty. Mặc dù năm 2019, thị trường cao su thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn do lượng tồn kho nhiều, giá mù cao su thấp, làm ảnh hưởng đến việc tiêu thụ sản phẩm cũng như hiệu quả kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, khô hạn kéo dài, Công ty ra quân khai thác muộn, đồng thời diễn biến mùa mưa cũng phức tạp hơn các năm trước, tình hình công nhân lao động nghỉ việc nhiều nên Công ty thiếu lao động, gặp nhiều khó khăn trong việc bố trí, sắp xếp công nhân để cạo hết diện tích vườn cây khai thác, ảnh hưởng đến thực hiện kế hoạch sản lượng của Công ty, nhưng tập thể cán bộ, công nhân viên trong toàn Công ty đã đoàn kết, thống nhất ý chí, ra sức thi đua lao động sản xuất, khắc phục khó khăn, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2019. Trong năm, Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và giải quyết đầy đủ tiền lương, tiền thưởng và các chế độ chính sách đối với người lao động, cụ thể:

#### **Kết quả hoạt động kinh doanh**

Đơn vị tính: VNĐ

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2019</b>	<b>Năm 2018</b>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	161.494.005.452	178.260.495.640
2. Giá vốn hàng bán	153.924.131.163	156.309.347.762
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.569.874.289	21.951.147.878
4. Doanh thu hoạt động tài chính	14.808.835.885	4.980.405.874
5. Chi phí tài chính	14.450.694.347	9.810.443.963

<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	14.403.751.203	9.110.194.495
6. Chi phí bán hàng	4.349.407.802	5.059.000.275
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.707.672.713	8.085.556.916
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(6.129.064.688)	3.976.552.598
9. Thu nhập khác	27.806.740.886	7.321.124.603
10. Chi phí khác	13.835.563.813	2.384.432.731
11. Lợi nhuận khác	13.971.177.073	4.936.691.872
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.842.112.385	8.913.244.470
13. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	113.092.037	948.241.405
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.729.020.348	7.965.003.065
15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	256	264

#### 4. Kết quả thẩm định tài chính:

- Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty là phù hợp với chế độ kế toán áp dụng cho doanh nghiệp theo quy định hiện hành và các quy định pháp lý liên quan. Các chính sách và phương pháp kế toán được Công ty áp dụng nhất quán.

- Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ trên Thuyết minh Báo cáo tài chính. Trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu số liệu trên sổ kế toán chi tiết và các thuyết minh trên Báo cáo tài chính được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

- Công tác quản lý vốn, lưu chuyển tiền tệ, quản lý tài sản cố định, mua sắm thường xuyên vật tư thiết bị, quản lý công nợ chặt chẽ có hệ thống.

- Rà soát các khuyến nghị của đơn vị kiểm toán độc lập, cùng với kết quả kiểm tra thẩm định, Ban Kiểm soát chưa phát hiện sai lệch mang tính trọng yếu.

• **Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát thực trạng tài chính năm 2019 của Công ty (trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán)**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
<b>Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	28,15	7,97
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	71,85	92,03
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	49,38	36,24
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	50,62	63,76
<b>Khả năng thanh toán</b>			

Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,87	0,61
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,85	0,60

**5. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông.**

- Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát được thực hiện hiệu quả. Các phòng chức năng Công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, giúp Ban kiểm soát hoạt động ngày càng hoàn thiện và đạt kết quả tốt.

- Năm 2019 Ban kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào của các cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

- Ban kiểm soát tự kiểm điểm đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty. Có được kết quả, ngoài sự nỗ lực của từng thành viên Ban kiểm soát còn có sự nhiệt tình phối hợp rất hiệu quả của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng chức năng quản lý của Công ty.

**6. Kết luận và kiến nghị đối với Công ty:**

**• Kết luận:**

- Các thành viên trong Ban Kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đã thể hiện được tính trung thực, khách quan trong công việc;

- Ban Kiểm soát thống nhất toàn bộ số liệu báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đồng thời đánh giá cao những cố gắng của Ban Tổng giám đốc trong tổ chức triển khai sản xuất kinh doanh, cũng như có các giải pháp ứng phó nhanh chóng, kịp thời với những biến động của thị trường giá bán cao su liên tục giảm sâu trong những năm gần đây;

**• Kiến nghị:**

Thực hiện thoái vốn các doanh nghiệp mà Công ty đã đầu tư (Công ty cổ phần Cao su Việt – Lào; Công ty cổ phần Cao su Bà Rịa – KomPongThom; Công ty cổ phần Cao su Lai Châu...), nhằm thu hồi vốn để tập trung vào sản xuất kinh doanh ngành nghề chính, trả bớt nợ dài hạn để giảm chi phí tài chính, đồng thời đảm bảo vốn lưu động để chủ động trong sản xuất kinh doanh.

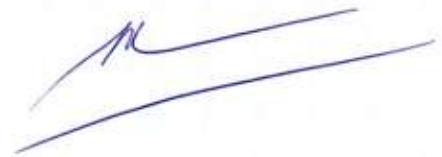
Trên đây là kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả giám sát hoạt động và tài chính của Công ty và đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông trong năm 2019.

Trân trọng kính chào./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Lưu VT, BKS.





Số : /BC-HDQTCSHB

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019;**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020.**

**I. BÁO CÁO SƠ LƯỢC CÔNG TY:**

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH**
- Mã chứng khoán : HRC
- Vốn Điều lệ : **302.066.220.000** đồng, tương ứng **30.206.622 CP**.
- Tổng diện tích năm 2019: **5.088,77** ha; trong đó diện tích cao su **5.051,86** ha (cao su khai thác 2.427,12 ha, cao su KTCB 2.624,74 ha); diện tích keo lai độc canh : **36,91** ha.
- Tổng số lao động: **598** người, trong đó nhân viên quản lý **58** người;
- Cơ cấu tổ chức quản lý : HDQT **5** người, Ban điều hành **2** người, **6** đội sản xuất, **1** nhà máy chế biến cao su và **6** phòng nghiệp vụ.
- Tổng số cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 13/3/2020 để tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là **701** cổ đông, trong đó:
  - + Cổ đông Nhà nước sở hữu **16.632.000 CP** , tỷ lệ **55,06%**;
  - + Các tổ chức và cá nhân khác trong nước: **555** cổ đông, sở hữu **12.420.267 CP**, tỷ lệ **41,12 %**;
  - + Các tổ chức và cá nhân nước ngoài: **145** cổ đông, sở hữu **1.154.355 CP**, tỷ lệ **3,82%**.

**II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019:**

Căn cứ quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 gồm các nội dung như sau:

**1. Các quyết định quan trọng của Hội đồng quản trị trong năm 2019:**

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng quý **04** lần và tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản **18** lần.

Nội dung chủ yếu các Nghị quyết HDQT Công ty ban hành để thực hiện như sau:

**1.1 Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty :**

- Quyết định các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch hàng quý phù hợp điều kiện thực tế và tình hình tiêu thụ mù cao su;
- Quyết định khuyến khích sản xuất : Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết về việc khen thưởng để thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2019 và tổ chức chăm lo đời sống công nhân lao động.

- Do khó khăn về tài chính, Hội đồng quản trị đã quyết định phê duyệt hạn mức vay vốn ngân hàng để chăm sóc cao su kiến thiết cơ bản và vay vốn kinh doanh.

### **1.2 Quyết định về nhân sự quản lý, điều hành:**

Cuối năm 2019 và đầu năm 2020, Hội đồng quản trị công ty đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định về nhân sự như sau :

- Quyết định số 368/QĐ-HĐQTCSHB ngày 06/11/2019 về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty theo đơn xin từ nhiệm của bà Võ Thị Thuý.

- Quyết định số 07/QĐ-HĐQTCSHB ngày 06/01/2020 về việc bổ nhiệm lại ông Võ Bảo giữ chức vụ Tổng Giám đốc công ty.

- Quyết định số 09/QĐ-HĐQTCSHB ngày 08/01/2020 về việc bổ nhiệm ông Vũ Quang Khải - Trưởng phòng Kỹ thuật giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc công ty.

Công ty đã thực hiện công bố thông tin về các Nghị quyết và Quyết định nêu trên.

### **1.3 Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã uỷ quyền Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán độc lập được sự chấp thuận của Nhà nước thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty. Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2019 của Công ty cổ phần Cao su Hoà Bình.

Hội đồng quản trị đã tiến hành xem xét và nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần cao su Hoà Bình; nội dung Báo cáo tài chính năm 2019 đã được công bố thông tin đúng quy định.

## **2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty:**

- Hội đồng quản trị công ty tổ chức họp định kỳ hàng quý, thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý trước, thảo luận và thống nhất kế hoạch quý sau; qua đó đánh giá tình hình quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các cán bộ chủ chốt công ty.

- Chủ tịch và các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng do Tổng Giám đốc công ty mời. Thông qua các cuộc họp giao ban đóng góp ý kiến và chỉ đạo về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công việc điều hành của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị được phân công phụ trách các lĩnh vực thể hiện được trách nhiệm thông qua công tác giám sát, khảo sát, nắm bắt thông tin, chế độ báo cáo,...

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm theo quy định;

- Khảo sát tình hình khai thác sản lượng, chế biến cao su và chăm sóc cao su kiến thiết cơ bản để chỉ đạo kịp thời công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc.

- Theo dõi, chỉ đạo mua bán cao su phù hợp tình hình giá cả thị trường cao su trong nước và thế giới.

### III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH - ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2020:

Căn cứ năng lực vườn cây và kế hoạch được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thoả thuận, HDQT Công ty xây dựng kế hoạch SXKD và đầu tư XDCB năm 2020 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau :

#### 1. Chỉ tiêu khối lượng :

<b>a. Tổng diện tích</b>	<b>5.067,66 ha, trong đó :</b>
- Diện tích cao su :	4.655,29 ha
+ <i>Diện tích cao su KTCB :</i>	<i>2.249,61 ha</i>
+ <i>Diện tích cao su khai thác:</i>	<i>2.405,68 ha</i>
- Diện tích chuyển cây trồng khác:	412,37 ha
<b>b. Sản lượng cao su khai thác:</b>	<b>2.650 tấn</b>
<b>c. Sản lượng cao su thu mua:</b>	<b>1.500 tấn</b>
<b>d. Sản lượng cao su chế biến:</b>	<b>6.000 tấn</b>
- Chế biến cao su tự khai thác	2.300 tấn
- Chế biến cao su thu mua	1.500 tấn
- Gia công	2.200 tấn
<b>e. Sản lượng tiêu thụ trong năm:</b>	<b>4.150 tấn</b>
- Xuất khẩu :	500 tấn
- Nội tiêu :	3.650 tấn
* Giá bán bình quân:	31,50 triệu đồng/tấn

#### 2. Chỉ tiêu giá trị :

<b>a. Tổng doanh thu:</b>	<b>172.944 triệu đồng</b>
- Sản xuất kinh doanh cao su:	130.725 triệu đồng
+ <i>Doanh thu cao su tự khai thác :</i>	<i>83.475 triệu đồng</i>
+ <i>Doanh thu cao su thu mua :</i>	<i>47.250 triệu đồng</i>
- Doanh thu gia công :	7.150 triệu đồng
- Doanh thu tài chính:	15.660 triệu đồng
- Doanh thu khác (thanh lý cao su, bồi thường, hỗ trợ khác,...):	19.409 triệu đồng
<b>b. Lợi nhuận trước thuế:</b>	<b>6.000 triệu đồng</b>
Trong đó :	
- Sản xuất kinh doanh cao su :	(5.530 triệu đồng)
- Gia công:	220 triệu đồng
- Hoạt động tài chính:	(619 triệu đồng)
- Hoạt động khác :	11.929 triệu đồng
<b>c. Lợi nhuận sau thuế:</b>	<b>5.706 triệu đồng</b>

<b>d. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu :</b>	<b>3,47%</b>
<b>e. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL :</b>	<b>1,99%</b>
<b>g. Nộp ngân sách :</b>	<b>8.596 triệu đồng</b>
<b>3. Chỉ tiêu đầu tư :</b>	
<b>a. Tổng nhu cầu vốn :</b>	<b>67.998 triệu đồng</b>
- Vốn đầu tư XDCB:	30.855 triệu đồng
+ Xây lắp:	5.095 triệu đồng
<i>Trong đó: xây lắp nông nghiệp :</i>	<i>4.955 triệu đồng</i>
+ Thiết bị:	1.440 triệu đồng
+ KTCB khác :	14.000 triệu đồng
+ Trả lãi vay XDCB:	10.320 triệu đồng
- Trả nợ gốc vay dài hạn ngân hàng :	20.143 triệu đồng
- Đầu tư tài chính dài hạn :	17.000 triệu đồng
<b>b. Nguồn vốn:</b>	<b>67.998 triệu đồng</b>
- Vốn chủ sở hữu:	29.086 triệu đồng
- Vốn vay :	38.912 triệu đồng

#### **4. Các giải pháp thực hiện :**

- Sắp xếp, bố trí cán bộ quản lý và công nhân phù hợp tình hình vườn cây các Đội sản xuất, tăng cường công tác quản lý lao động, quản lý kỹ thuật vườn cây khai thác và bảo vệ tốt sản phẩm mù cao su.

- Nắm bắt tình hình thị trường để điều chỉnh kịp thời, linh hoạt giá thu mua và giá bán mù cao su; xây dựng các phương án tiêu thụ mù cao su nhằm ứng phó tình hình bệnh dịch Covid-19 đang ảnh hưởng nền kinh tế toàn cầu.

- Lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 theo hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, trình UBND tỉnh phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch chung của huyện Xuyên Mộc và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây là cơ sở để trình phê duyệt các dự án Khu Công nghiệp - Dịch vụ - Tái định cư, Nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao, ....

- Tiếp tục làm việc với các đối tác và các sở, ban ngành của Tỉnh để thực hiện các thủ tục xin phê duyệt các dự án nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

#### **Nơi nhận :**

- Cô đồng Công ty;
- Đại hội đồng cổ đông,
- Lưu: VT, TC-HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Số : /TT-HĐQTCSHB Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020

### TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2019,  
Kế hoạch phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2020.

Thực hiện Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào DN, đánh giá hiệu quả và công khai tài chính của DN Nhà nước và DN có vốn Nhà nước;

Thực hiện Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ văn bản số 177/HĐQTCSVN-TCKT ngày 18/3/2020 của Hội đồng quản trị Tập đoàn CNCSVN về việc thoả thuận một số nội dung biểu quyết tại Đại hội cổ đông năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Hoà Bình năm 2019,

Công ty trình phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2019; kế hoạch phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2020 như sau :

#### I. Phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2019 :

##### 1. Phân phối lợi nhuận năm 2019

- Tổng doanh thu :	210.116 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế :	7.842 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế được phân phối như sau:	7.729 triệu đồng
+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (bằng 1,8 tháng lương):	7.400 triệu đồng
+Quỹ thưởng Người quản lý (1,4 tháng lương):	120 triệu đồng
+ Lợi nhuận còn lại bổ sung Quỹ Đầu tư phát triển :	209 triệu đồng

*Ghi chú : Quỹ KTPL và tiền thưởng người quản lý theo hướng dẫn của Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính.*

*Tổng tiền lương NLD năm 2019: 49.022 triệu đồng*

*Tổng tiền lương và thù lao VCQL năm 2019 : 1.053 triệu đồng*

##### 2. Thù lao HĐQT - BKS năm 2019 :

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

- Tiền thù lao HĐQT - KSV năm 2019 (12 tháng):	175.200.000 đồng
- Tiền lương Trưởng BKS chuyên trách: (bằng tiền lương Kế toán trưởng)	246.240.000 đồng

## **II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT - BKS năm 2020:**

### **1. Kế hoạch Phân phối lợi nhuận năm 2020**

- 1.1 Quỹ khen thưởng phúc lợi : Tối đa bằng 3 tháng lương người lao động
- 1.2. Quỹ thưởng Người quản lý : Tối đa bằng 1,5 tháng lương Người quản lý
- 1.3. Quỹ đầu tư phát triển : Lợi nhuận còn lại

### **2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT- KSV và tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát năm 2020 :**

- Tổng cộng tiền thù lao HĐQT - KSV năm (12 tháng): **175.200.000 đồng**

Mức chi tiền thù lao cho từng thành viên, đề nghị giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định.

- Quỹ tiền lương Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2020 tương đương tiền lương Kế toán trưởng Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

#### ***Nơi nhận:***

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT, TCHC.

Số: /TT-HĐQTCSHB

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm và đề cử bầu bổ sung  
TV Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc miễn nhiệm và đề cử bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) công ty nhiệm kỳ 2017-2022 như sau :

### **I. Về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022**

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT Công ty cổ phần cao su Hoà Bình đối với bà Võ Thị Thuỳ theo Đơn xin từ nhiệm.

2. Đề cử bầu bổ sung ông Võ Văn Tuấn – TP Kế hoạch - Kinh doanh vào HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017-2022.

### **II. Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung BKS Công ty nhiệm kỳ 2017-2022 :**

1. Miễn nhiệm Thành viên BKS đối với bà Lê Thị Kim Phương và ông Võ Văn Bình theo Đơn xin từ nhiệm.

2. Đề cử bầu bổ sung ông Hoàng Quốc Hưng – CV ban Tài chính - Kế toán Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và bà Huỳnh Thị Ngọc Thu - CV phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty vào BKS Công ty nhiệm kỳ 2017-2022.

(Ghi chú : Sơ yếu lý lịch cá nhân tham khảo trên website Công ty tại địa chỉ : <http://www.horuco.com.vn>.)

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

#### **Nơi nhận :**

- Đại hội đồng cổ đông 2020
- Lưu : VT, TCHC.

Số: 06 /TTr-BKSCSHB

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 05 tháng 3 năm 2020

## TỜ TRÌNH

### Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 được Quốc hội khóa 12, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/3/2011 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2012;

Căn cứ Quyết định số 2154/QĐ-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính, về việc chấp nhận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, nhằm kiểm toán BCTC bán niên và BCTC kết thúc năm tài chính 2020 với nội dung cụ thể như sau:

1. Đề xuất tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

– Chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được Bộ Tài chính chấp thuận để thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng trong năm 2020;

– Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên có năng lực trình độ và tính chuyên nghiệp cao, tích lũy nhiều kinh nghiệm kiểm toán BCTC theo quy định pháp luật hiện hành;

– Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC (việc kiểm toán phải thực hiện độc lập với tư vấn);

– Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ công ty yêu cầu;

2. Với các tiêu thức lựa chọn nêu trên, Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn một trong ba đơn vị Kiểm toán chuyên nghiệp sau:

– Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);

– Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

– Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

3. Bằng phương thức báo giá cạnh tranh, Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc thương thảo, ký kết hợp đồng thực hiện.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**





CÔNG TY CP CAO SU HOÀ BÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**

CÁC NỘI DUNG TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

**PHẦN THÔNG TIN CỔ ĐÔNG**

1. Họ và tên (đối với cổ đông là cá nhân):		
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:	ngày cấp	nơi cấp
2. Họ và tên người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông (nếu có):		
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:	ngày cấp	nơi cấp
3. Tên tổ chức (đối với cổ đông là tổ chức):		
Số GCNĐKDN:	ngày cấp	nơi cấp
4. Họ và tên người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức:		
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:	ngày cấp	nơi cấp
Số lượng CP có quyền biểu quyết:		
(bằng chữ:		cổ phần)

**PHẦN BIỂU QUYẾT**

Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.			
2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019.			
3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019; Kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2020.			
4. Phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT - KSV, tiền lương Trưởng BKS chuyên trách năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT - KSV và tiền			
5. Thống nhất uỷ quyền HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020			
6. Thông qua việc miễn nhiệm và đề cử bầu bổ sung HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2017-2022			

Ghi chú :

- Cổ đông đánh dấu x hoặc dấu √ vào ô tương ứng với ý kiến của mình
- Cổ đông có thể gửi phiếu biểu quyết này bằng hình thức fax: 02543. 873495 hoặc email: horuco@horuco.com.vn trước khi Đại hội được tiến hành (08h00 ngày 29/5/2020)

**Cổ đông ký và ghi rõ họ tên**

Số : NQ-CSHB

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng năm 2020

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều 19, 20, 21- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CPCS Hòa Bình;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình tổ chức vào ngày / /2020,

**QUYẾT NGHỊ :**

1. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, trong đó có các chỉ tiêu chủ yếu như sau :

- Tổng tài sản :	1.058.627.912.750 đồng
- Tổng nguồn vốn :	1.058.627.912.750 đồng
- Tổng doanh thu :	210.115.713.000 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế :	7.842.112.385 đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế :	7.729.020.348 đồng

2. Nhất trí thông qua Báo cáo năm 2019 của Ban Kiểm soát.

3. Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị, và thông qua kế hoạch SXKD - đầu tư XDCB năm 2020 với các chỉ tiêu chủ yếu :

**3.1 Chỉ tiêu khối lượng :**

<b>a. Tổng diện tích</b>	<b>5.067,66 ha, trong đó :</b>
- Diện tích cao su :	4.655,29 ha
+ Diện tích cao su KTCB :	2.249,61 ha
+ Diện tích cao su khai thác:	2.405,68 ha
- Diện tích chuyển cây trồng khác:	412,37 ha
<b>b. Sản lượng cao su khai thác:</b>	<b>2.650 tấn</b>
<b>c. Sản lượng cao su thu mua:</b>	<b>1.500 tấn</b>
<b>d. Sản lượng cao su chế biến:</b>	<b>6.000 tấn</b>
- Chế biến cao su tự khai thác	2.300 tấn
- Chế biến cao su thu mua	1.500 tấn

- Gia công	2.200 tấn
<b>e. Sản lượng tiêu thụ trong năm:</b>	<b>4.150 tấn</b>
- Xuất khẩu :	500 tấn
- Nội tiêu :	3.650 tấn
* Giá bán bình quân:	31,50 triệu đồng/tấn
<b>3.2 Chỉ tiêu giá trị :</b>	
<b>a. Tổng doanh thu:</b>	<b>172.944 triệu đồng</b>
- Sản xuất kinh doanh cao su:	130.725 triệu đồng
- <i>Doanh thu cao su tự khai thác :</i>	<i>83.475 triệu đồng</i>
- <i>Doanh thu cao su thu mua :</i>	<i>47.250 triệu đồng</i>
- Doanh thu gia công :	7.150 triệu đồng
- Doanh thu tài chính:	15.660 triệu đồng
- Doanh thu khác (thanh lý cao su, bồi thường, hỗ trợ khác,...):	19.409 triệu đồng
<b>b. Lợi nhuận trước thuế:</b>	<b>6.000 triệu đồng</b>
Trong đó :	
- Sản xuất kinh doanh cao su :	(5.530 triệu đồng)
- Gia công:	220 triệu đồng
- Hoạt động tài chính:	(619 triệu đồng)
- Hoạt động khác :	11.929 triệu đồng
<b>c. Lợi nhuận sau thuế:</b>	<b>5.706 triệu đồng</b>
<b>d. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu :</b>	<b>3,47%</b>
<b>e. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL :</b>	<b>1,99%</b>
<b>g. Nộp ngân sách :</b>	<b>8.596 triệu đồng</b>
<b>3.3 Chỉ tiêu đầu tư :</b>	
<b>a. Tổng nhu cầu vốn :</b>	<b>67.998 triệu đồng</b>
- Vốn đầu tư XDCB:	30.855 triệu đồng
+ Xây lắp:	5.095 triệu đồng
<i>Trong đó: xây lắp nông nghiệp :</i>	<i>4.955 triệu đồng</i>
+ Thiết bị:	1.440 triệu đồng
+ KTCB khác :	14.000 triệu đồng
- Trả lãi vay XDCB:	10.320 triệu đồng
- Trả nợ gốc vay dài hạn ngân hàng :	20.143 triệu đồng
- Đầu tư tài chính dài hạn :	17.000 triệu đồng
<b>b. Nguồn vốn:</b>	<b>67.998 triệu đồng</b>

- Vốn chủ sở hữu: 29.086 triệu đồng
- Vốn vay : 38.912 triệu đồng

4. Thống nhất phân phối lợi nhuận và thù lao của HĐQT-BKS năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận và thù lao của HĐQT-BKS năm 2020 như sau :

**4.1 Phân phối lợi nhuận năm 2019:**

- Lợi nhuận sau thuế : 7.729 triệu đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,8 tháng lương): 7.400 triệu đồng
- Quỹ thưởng người quản lý (1,4 tháng lương): 120 triệu đồng
- Quỹ Đầu tư phát triển: 209 triệu đồng

**4.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau :**

- Quỹ khen thưởng phúc lợi : Tối đa bằng 3 tháng lương người lao động.
- Quỹ thưởng Người quản lý : Tối đa bằng 1,5 tháng lương Người quản lý.
- Quỹ đầu tư phát triển : Lợi nhuận còn lại

4.3. Thống nhất thông qua mức chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 là 175.200.000 đồng, quỹ tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là 246.240.000 đồng (bằng tiền lương Kế toán trưởng).

4.4. Thống nhất kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát năm 2020 là 175.200.000 đồng; uỷ quyền Chủ tịch HĐQT quyết định mức chi tiền thù lao từng thành viên HĐQT-BKS; tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách chi trả bằng tiền lương Kế toán trưởng Công ty.

5. Thống nhất uỷ quyền HĐQT Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán sau đây thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2020:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).
- Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

6. Đại hội thống nhất miễn nhiệm và đề cử bầu bổ sung HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

6.1 Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với bà Võ Thị Thủy; miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban Kiểm soát đối với ông Võ Văn Bình và bà Lê Thị Kim Phương.

6.2 Thống nhất đề cử bầu bổ sung ông Võ Văn Tuấn vào Hội đồng quản trị Công ty; đề cử bầu bổ sung ông Hoàng Quốc Hưng và bà Huỳnh Thị Kim Thu vào Ban Kiểm soát Công ty.

7. Đại hội đã bầu bổ sung Thành viên HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

7.1 Kết quả trúng cử bổ sung Hội đồng quản trị :

- Ông Võ Văn Tuấn ( ..... CP/ ..... CP, tỷ lệ ..... %)

7.2 Kết quả trúng cử bầu bổ sung Ban Kiểm soát :

- Ông Hoàng Quốc Hưng ( ..... CP/ ..... CP, tỷ lệ ..... %)

- Bà Huỳnh Thị Ngọc Thu ( ..... CP/ ..... CP, tỷ lệ ..... %)

8. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện tốt các nội dung của Nghị quyết, thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật và thông báo cho cổ đông biết Nghị quyết Đại hội bằng nhiều hình thức ./.

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT**

*Nơi nhận :*

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- TILK CN.TP HCM;
- Sở KH&ĐT tỉnh BRVT
- Tập đoàn CNCsvn;
- HĐQT - BKS Công ty;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website Công ty;
- Lưu : VT, TCHC.



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam  
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế  
Member firm of PKF International



Accountants &  
business advisers

Số: 034/2020/BCKT-PB.00306

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Cao su Hòa Bình

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cao su Hòa Bình được lập ngày 10/01/2020, từ trang 6 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cao su Hòa Bình tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### **Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Cao su Hòa Bình cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 được kiểm toán bởi kiểm toán viên và Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toán phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 25 tháng 01 năm 2019.



**LÊ VIỆT CƯỜNG**

Phó Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2478 -  
2018 - 009 - 1

*Thay mặt và đại diện cho*

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM - CHI NHÁNH PHÍA BẮC**

*Hà Nội, Ngày 05 tháng 02 năm 2020*

**ĐẶNG NGỌC KHÁNH**

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2505 -  
2019 - 009 - 1

**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/ỦY QUYỀN  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình (HORUCO)

Họ và tên cổ đông (hoặc tên cổ đông là pháp nhân):.....

Họ và tên người đại diện (cổ đông pháp nhân):.....

Chức vụ tại tổ chức:.....

Số CMND/hộ chiếu/GCNĐKDN: ..... cấp ngày: ..... tại:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Tổng số cổ phần sở hữu : .....

Tôi xác nhận việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình như sau:

**1. Trực tiếp tham dự:** (Vui lòng đánh dấu x vào ô)

**2. Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:**

Họ và tên:.....

Số CMND: ..... cấp ngày: ..... tại:.....

**3. Hoặc ủy quyền cho một trong các thành viên sau trong HĐQT - Ban kiểm soát HORUCO** (vui lòng đánh dấu (x) vào thành viên mà Quý cổ đông ủy quyền):

<input type="checkbox"/>	Ông Trần Khắc Chung - Chủ tịch HĐQT
<input type="checkbox"/>	Ông Võ Bảo - TV HĐQT - Tổng Giám đốc
<input type="checkbox"/>	Ông Trần Minh Đợi - Trưởng Ban KS

- Bên nhận ủy quyền đại diện cho bên ủy quyền tham dự, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu. Giấy ủy quyền này hết hiệu lực ngay sau khi Đại hội kết thúc.

- Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết thực hiện đúng quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Cao su Hòa Bình và quy định của Pháp luật hiện hành./.

....., ngày tháng 5 năm 2020

**Người được ủy quyền**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Xác nhận tham dự/Ủy quyền**  
(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú : Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự **trước ngày 28 / 5 /2020** tới Ban tổ chức Đại hội : Ông **Bành Mạnh Đức** - Trưởng Phòng TCHC, Tel: 02543. 872104; DD: 0913. 668652; Fax : 02543.873495.





**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH**

Áp 7, xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Tel: (02543) 872104 - Fax: (02543) 873495

E-mail: [horuco@horuco.com.vn](mailto:horuco@horuco.com.vn) - Website: <http://www.horuco.com.vn>

**PHIẾU ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA ỨNG CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
(Tại ĐHQCD thường niên ngày 29/5/2020)

Họ tên người được đề cử bầu bổ sung vào HĐQT :

Ngày tháng năm sinh: .....Giới tính: .....

CMND: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại liên lạc: .....

Danh sách cổ đông đề cử:

Stt	Họ và tên	Số cổ phần	Ký tên
1			
2			
3			
4			
5			
	<b>Tổng cộng số cổ phần</b>		

....., Ngày .....tháng .....năm 2020

**Người đại diện**

**Ghi chú:**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông vui lòng gửi phiếu đề cử, ứng cử thành viên HĐQT về: Phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty CP cao su Hòa Bình, Áp 7, Hòa Bình, Xuyên Mộc, Bà Rịa – Vũng Tàu trước **ngày 27/5/2020**.

- Vui lòng tham khảo điều kiện và tiêu chuẩn đề cử ứng viên thành viên HĐQT trong “Quy định đề cử ứng viên thành viên TV HĐQT” đính kèm hoặc trên website của Công ty.



**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH**

Áp 7, xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Tel: (02543) 872104 - Fax: (02543) 873495

E-mail: [horuco@horuco.com.vn](mailto:horuco@horuco.com.vn) - Website: <http://www.horuco.com.vn>

**PHIẾU ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA ỨNG CỬ  
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
(Tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 29/5/2020)

Họ tên người được đề cử bầu bổ sung vào BKS:

Ngày tháng năm sinh: .....Giới tính: .....

CMND: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại liên lạc: .....

Danh sách cổ đông đề cử:

Stt	Họ và tên	Số cổ phần	Ký tên
1			
2			
3			
	<b>Tổng cộng số cổ phần</b>		

....., Ngày .....tháng .....năm 2020  
**Người đại diện**

**Ghi chú:**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông vui lòng gửi phiếu đề cử, ứng cử thành viên BKS về:  
Phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty CP cao su Hòa Bình, Áp 7, Hòa Bình, Xuyên  
Mộc, Bà Rịa – Vũng Tàu trước **ngày 27/5/2020**.

- Vui lòng tham khảo điều kiện và tiêu chuẩn đề cử ứng viên thành viên BKS trong “Quy  
định đề cử ứng viên thành viên BKS” đính kèm hoặc trên website của Công ty.



## CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH

Áp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Tel: (02543) 872104 - Fax: (02543) 873495

E-mail: [horuco@horuco.com.vn](mailto:horuco@horuco.com.vn) - Website: <http://www.horuco.com.vn>

### ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty cổ phần cao su Hòa Bình

Tôi tên : .....

Là cổ đông (đại diện hợp pháp của:...../đại diện theo uỷ quyền của nhóm cổ đông) hiện đang sở hữu (nắm giữ):..... cổ phiếu HRC của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình, chiếm tỷ lệ:.....% trên tổng số 30.206.622 cổ phiếu (HRC) của Công ty đã phát hành và đang lưu hành trên thị trường.

Sau khi xem xét, đối chiếu các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định của Công ty, tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử bầu vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Hòa Bình nhiệm kỳ 2017-2022.

Hồ sơ đính kèm đơn ứng cử này gồm:

1. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền
2. Bản sao có công chứng :
  - Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu nếu là Việt Kiều hoặc người nước ngoài),
  - Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn)
  - Bằng cấp, chứng chỉ về trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn,
3. Giấy uỷ quyền (nếu ứng cử viên do nhóm cổ đông đề cử)
4. Giấy xác nhận của Công ty chứng khoán là cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần HRC trở lên trong thời hạn liên tục 6 tháng.

Tôi xin cam kết các văn bản trong hồ sơ ứng cử này là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ này.

Nếu được trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình.

Trân trọng kính chào!

....., ngày .....tháng 5 năm 2020

**ỨNG CỬ VIÊN**  
(ký và ghi rõ họ tên)



## CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH

Áp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Tel: (02543) 872104 - Fax: (02543) 873495

E-mail: [horuco@horuco.com.vn](mailto:horuco@horuco.com.vn) - Website: <http://www.horuco.com.vn>

### ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty cổ phần cao su Hòa Bình

Tôi tên : .....

Là cổ đông (đại diện hợp pháp của:...../đại diện theo uỷ quyền của nhóm cổ đông) hiện đang sở hữu (nắm giữ):..... cổ phiếu HRC của Công ty cổ phần cao su Hòa Bình, chiếm tỷ lệ:.....% trên tổng số: **30.206.622** Cổ phiếu (HRC) của Công ty đã phát hành và đang lưu hành trên thị trường.

Sau khi xem xét, đối chiếu các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định của Công ty, tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử bầu vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần cao su Hòa Bình nhiệm kỳ 2017-2022

Hồ sơ đính kèm đơn ứng cử này gồm:

1. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền
2. Bản sao có công chứng :
  - Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu nếu là Việt Kiều hoặc người nước ngoài),
  - Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn)
  - Bằng cấp, chứng chỉ về trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn,
3. Giấy uỷ quyền (nếu ứng cử viên do nhóm cổ đông đề cử)
4. Giấy xác nhận của Công ty chứng khoán là cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần HRC trở lên trong thời hạn liên tục 6 tháng.

Tôi xin cam kết các văn bản trong hồ sơ ứng cử này là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ này.

Nếu được trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần cao su Hòa Bình.

Trân trọng kính chào!

....., ngày .....tháng năm 2020

**ỨNG CỬ VIÊN**  
(ký và ghi rõ họ tên)

Ảnh màu  
(4 x 6 cm)

**SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CAO SU HOÀ BÌNH**  
**NHIỆM KỲ 2017-2022**

1. Họ và tên (viết chữ in hoa):
2. Ngày sinh : ... tháng ... năm .....
3. Giới tính (nam, nữ):
4. Quốc tịch :
5. Số CMND hoặc CCCD:  
    Ngày cấp :                      Nội cấp :
6. Hộ khẩu thường trú:
7. Nơi ở hiện nay:
8. Trình độ học vấn :
9. Trình độ chuyên môn:
10. Quá trình công tác :  
-  
-  
-

Chức vụ hiện nay :

Tôi xin cam đoan những lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

.....ngày..... tháng    năm 2020

**NGƯỜI KHAI**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG VIÊN**  
**ĐỀ CỬ BẦU BỔ SUNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH NHIỆM KỲ 2017-2022**

---

1. Họ và tên: ..... Giới tính:
2. Ngày sinh: ..... Nơi sinh:
3. Quê quán:
4. Địa chỉ thường trú:  
Nơi ở hiện nay :
5. Hội đủ các tiêu chuẩn làm TV Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể:
  - a) Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
  - b) Kinh nghiệm công tác (Quá trình công tác và chức vụ đã đảm nhiệm):
    - Từ ... đến ... :
    - Từ ... đến ... :
    - Từ ... đến ... :
  - c) Có sức khỏe đạt yêu cầu.
  - d) Có phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật tốt.
  - e) Không vi phạm các quy định về tiêu chuẩn và điều kiện của Hội đồng quản trị theo Khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp.
6. Số cổ phần sở hữu cá nhân: CP.

*Ngày tháng năm 2020*  
**NGƯỜI KÊ KHAI LÝ LỊCH**

Ảnh màu  
(4 x 6 cm)

**SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN**  
**BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP CAO SU HOÀ BÌNH**  
**NHIỆM KỲ 2017-2022**

1. Họ và tên (viết chữ in hoa):
2. Ngày sinh : ... tháng ... năm .....
3. Giới tính (nam, nữ):
4. Quốc tịch :
5. Số CMND hoặc CCCD:  
    Ngày cấp :                      Nội cấp :
6. Hộ khẩu thường trú:
7. Nơi ở hiện nay:
8. Trình độ học vấn :
9. Trình độ chuyên môn:
10. Quá trình công tác :  
-  
-  
-

Chức vụ hiện nay :

Tôi xin cam đoan những lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

.....ngày..... tháng    năm 2020

**NGƯỜI KHAI**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG VIÊN**  
**ĐỀ CỬ BẦU BỔ SUNG BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÒA BÌNH NHIỆM KỲ 2017-2022**

1. Họ và tên: ..... Giới tính:
2. Ngày sinh: ..... Nơi sinh:
3. Quê quán:
4. Địa chỉ thường trú:
5. Hội đủ các tiêu chuẩn làm TV Ban Kiểm soát Công ty, cụ thể:
  - a) Trình độ chuyên môn:
  - b) Kinh nghiệm công tác (Quá trình công tác và chức vụ đã đảm nhiệm):
    - Từ tháng :
    - Từ tháng :
    - Từ tháng :
    - Từ tháng :
    - Từ tháng ..... đến nay:
    - Chức vụ hiện nay:
  - c) Có sức khỏe đạt yêu cầu.
  - d) Có phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật tốt.
  - e) Không vi phạm các quy định về tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên theo Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
6. Số cổ phần sở hữu :            Cổ phần, tỷ lệ            vốn điều lệ.

.....ngày..... tháng    năm 2020

**NGƯỜI KHAI**  
(ký và ghi rõ họ tên)